

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ TRUNG  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
\_\_\_\_\_  
độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

S : 14/2021/Q. ST-HNG

Hà Trung, ngày 09 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN VÀ SỰ THẢ THUẬN  
CÁI CÁC NGƯỜI**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 217/2020/TLST-HNG ngày 23 tháng 12 năm 2020, giải quyết:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T.

Bản thân: Anh Bùi Xuân C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào các điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điều 6; khoản 7, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn và hoà giải thành ngày 01/3/2021.

**XÉT THẨM ĐỊNH:**

Vì sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn và hoà giải thành ngày 01/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Ảnh hưởng từ ngày 07 tháng 01 năm 2021, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Xuân C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các vấn đề sau:

**Về con chung:** Chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Xuân C thỏa thuận về con chung không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về tài sản:** Chị L và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Chị L và anh C thỏa thuận, chị L chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhậm giữ.

vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) chỉ lần nộp theo biên lai thu số AA/2019/0009273 ngày 21/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Trãi cho chị Nguyễn Thị L 150.000 (Một trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm lần nộp.

3. Quy định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trên đây là quy định của thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**N i nh ãn:**

- Các ông s ;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thực hiện việc ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TH M PHÁN**

**Tr ãnh Thanh H ãnh**